| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**<br>--- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>--- |
| Số: 834/2023/QĐST-HNGĐ | *Bình Thạnh, ngày 16 tháng 5 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 710/2023/TLST-VHNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Ông Nguyễn Ngọc Kh, sinh năm: 1986;

Địa chỉ: cư xá Thanh Đa, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Hoàng Thị Kiều A; Sinh năm: 1989;

Địa chỉ: cư xá Thanh Đa, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào trích lục kết hôn số: 334/TLKH-BS, ngày 05/7/2022 do Ủy ban nhân dân phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội cấp cho ông Nguyễn Ngọc Kh và bà Hoàng Thị Kiều A thì ông bà đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Khê, Hà Đông theo Giấy đăng ký kết hôn số: 90/2012, ngày 23/10/2012; Căn cứ vào lời trình bày của ông bà tại Tòa án thì quan hệ hôn nhân giữa ông bà là hợp pháp. Ông bà cùng xác định trong quá trình chung sống luôn bất đồng quA điểm, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà là có căn cứ và hợp pháp.

[2] Về con chung: Ông bà cùng trình bày có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng A, sinh ngày: 26/9/2018; Ông bà thỏa thuận giao cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, ông Kh cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Sự thỏa thuận của ông bà là tự nguyện và phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

[4] Về lệ phí: Lệ phí Tòa án giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông bà thỏa thuận chịu.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc Kh và bà Hoàng Thị Kiều A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng A, sinh ngày: 26/9/2018 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, ông Kh cấp dưỡng nuôi con 5.000.000 đồng/tháng. Thi hành tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền, bắt đầu thi hành kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi bà A có đơn yêu cầu thi hành án, ông Kh chưa thi hành số tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông Kh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Sau khi ly hôn, ông Kh có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, ông Kh và bà A được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ghi nhận ông bà cùng trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng, ông bà thỏa thuận chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2023/0027598 ngày 10/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA DS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường La Khê, Q. Hà Đông;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc A**